



DANH SÁCH SINH VIÊN ĐÀO TẠO TỪ XA
KỲ THI: CUỐI KỲ - HỌC KỲ 4 - KHÓA VII; MÔN: VĂN HỌC PALI
MÃ MÔN: PALI304 LỚP: 207.TX.PALI304.1.1
GIẢNG VIÊN: NS.TS.TN. HIẾU LIÊN
THỜI GIAN: NGÀY 13/052023 TỪ 13h00 - 14h30; PHÒNG THI: GD. A (Tầng hầm)

STT	MSV	THẺ DANH	PHÁP DANH	KÝ TÊN	ĐIỂM	GHI CHÚ
1	0420000048	Nguyễn Thị Đạm	Hoa Đạo			
2	0420000092	Nguyễn Trường Giang	Tánh Thuần Hóa			
3	0420000257	Nguyễn Văn Nhân	Trí Pháp Nhã			
4	0420000276	Lê Kim Hồng Phúc	Minh Huệ			
5	0520000320	Nguyễn Tấn Phúc	Huệ Hiếu			
6	0620000010	Phạm Tấn Thuận Ánh	Diệu Minh			
7	0620000059	Phạm Đình Diễm	T. Minh Thời			
8	0620000325	Lê Tấn Phước	T. Thiện Hạnh			
9	0720000001	Nguyễn Mỹ Ái	Diệu Mến			
10	0720000002	Phạm Thị Mỹ An	TN. Đồng Nguyên			
11	0720000007	Hoàng Thị Thu An	Diệu Lạc			
12	0720000009	Trần Thị An	Giác Ngân Huệ			
13	0720000011	Nguyễn Hoài Ân	T. Ngô Trí Phúc			
14	0720000012	Mã Kim Ân	TN. Thoại Dung			
15	0720000013	Huỳnh Thị Tú Anh	TN. Diệu Hoà			
16	0720000015	Đỗ Thị Ngọc Anh	TN. Vạn Thuận			
17	0720000017	Lương Thị Ngọc Ánh	TN. Vạn Thy			
18	0720000022	Hồ Bảo				
19	0720000025	Sử Duy Bin	Pháp Độ			
20	0720000027	Phạm Thái Bình	TN. Phương Liên			
21	0720000030	Phạm Thị Mỹ Châu	TN. Viên Tuệ			
22	0720000031	Trần Thị Thát Bảo Châu	Vạn Ngọc			
23	0720000033	Trần Đình Chí	T. Trung Thiện			
24	0720000038	Võ Thành Công	T. Minh Đạt			
25	0720000039	Nguyễn Đức Cư	T. Đạt Ma Túc Đạt			
26	0720000040	Nguyễn Thị Cúc	Liên Cúc			
27	0720000042	Nguyễn Huệ Cường	T. Minh Năng			

28	0720000043	Phan Tuyết Cường	T. Đồng Phương			
29	0720000045	Lê Minh Cường	T. Đồng Lực			
30	0720000047	Bành Thị Phước Đại	Diệu Tuệ			
31	0720000049	Nguyễn Ngọc Đăng	T. Tâm Thiện Đạo			
32	0720000050	Bùi Lê Hải Đăng	T. Pháp Đăng			
33	0720000051	Phạm Thị Đăng	Huệ Pháp			
34	0720000052	Trương Tấn Danh	T. Đạt Ma Thiệu Giác			
35	0720000056	Phạm Văn Đạt	T. Tuệ Dũng			
36	0720000060	Trần Thị Bích Diên	TN. Chúc Trân			
37	0720000063	Nguyễn Thị Kim Định	TN. Trung Hạnh			
38	0720000065	Nguyễn Thị Đơ	TN. Đức Toàn			
39	0720000067	Nguyễn Thành Đôn	Ngộ Tự Tuệ			
40	0720000070	Nguyễn Trương Minh Đức	T. Nhuận Chuẩn			
41	0720000072	La Ngọc Dung	TN. Diệu Hoà			
42	0720000078	Nguyễn Thành Được	T. Minh Thúc			
43	0720000080	Vũ Thị Thùy Dương	Quang Thái			
44	0720000081	Nguyễn Thị Thùy Dương	Tín Niệm Dung			
45	0720000084	Nguyễn Nam Duy				
46	0720000086	Nguyễn Phát Thệ Em	T. Minh Lộc			
47	0720000087	Trần Thanh Giang	Thiện Hải			
48	0720000090	Trần Mỹ Giang	Giác Xuân Thái			
49	0720000092	Trương Phùng Giêng	T. Duy Tâm			
50	0720000093	Trương Thị Gi Gô	TN. Hạnh Trang			
51	0720000094	Nguyễn Thị Mạnh Hà				
52	0720000095	Nguyễn Văn Hải	T. Thanh Viên			
53	0720000096	Nguyễn Thanh Hải	T. Thiện Nhân			
54	0720000097	Nguyễn Văn Hải	Thiện Thông			
55	0720000099	Nguyễn Thị Trường Hải				
56	0720000100	Nguyễn Sơn Hải	Pháp Tâm			
57	0720000107	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	TN. Chúc Hiền			
58	0720000109	Phan Thanh Hào	T. Minh Trí			
59	0720000112	Trương Thanh Hiền	Thiện Tâm			
60	0720000115	Trần Mạnh Hiệp	T. Thanh Toàn			
61	0720000117	Bùi Nguyễn Hiệp	Quảng Ý			
62	0720000118	Bạch Tiểu Hiệp	TN. Ngọc Tâm			
63	0720000119	Lê Thị Hiếu	TN. Thánh Lạc			

64	0720000122	Nguyễn Trọng Hiếu	Chánh Thuận			
65	0720000125	Nguyễn Thị Hoa	Liên Hoa			
66	0720000126	Lê Thị Hóa	TN. Hạnh Sanh			
67	0720000129	Cao Thị Hoài	TN. Nhã Uyên			
68	0720000130	Lê Hoàng Long Hoàng	T. Từ Liên			
69	0720000132	Ngô Đức Hoàng	Nguyên Mỹ			
70	0720000134	Vũ Lai Hoàng				
71	0720000136	Hồ Thị Bích Hội	Diệu Duyên			
72	0720000137	Nguyễn Thị Hồng	Diệu Thuận			
73	0720000139	Phan Thị Xuân Hồng	TN. Đức Khánh			
74	0720000140	Nguyễn Thị Ánh Hồng	Diệu Hoa			
75	0720000144	Nguyễn Thị Kim Huệ	TN. Diệu Châu			
76	0720000145	Võ Thanh Hùng	T. Lệ Ngưỡng			
77	0720000147	Bùi Tấn Hùng	Tĩnh Hùng			
78	0720000150	Lê Xuân Hùng	T. Thánh An			
79	0720000152	Trần Quốc Hưng				
80	0720000157	Võ Thị Xuân Hường	TN. Hương Hiếu			
81	0720000158	Đặng Thị Hường	Quảng Nhã			
82	0720000168	Ngô Thị Huyện	TN. Tịnh Mẫn			
83	0720000169	Nguyễn Quang Khải	T. Viên Hoà			
84	0720000170	Huỳnh Công Khanh	T. Chơn Tánh			
85	0720000172	Đỗ Trọng Khánh	Nguyên Đức Lâm			
86	0720000173	Kim Huỳnh Khiêm	Ngô Phước Khánh			
87	0720000175	Lê Văn Khoa	T. Quảng Hoa			
88	0720000176	Nguyễn Đăng Khoa	Ngô Hưng Khôi			
89	0720000178	Trần Mạnh Khôi	T. Minh Ngô			
90	0720000179	Trần Kỳ Khôn	T. Quang Nghĩa			
91	0720000183	La Thị Linh Kiều	Như Liên			
92	0720000185	Huỳnh Thị Lài	Vạn Hương			
93	0720000186	Phan Văn Lại	T. Nhuận Thường			
94	0720000190	Huỳnh Phan Tú Lâm	T. Quang Huệ			
95	0720000192	Nguyễn Thị Phương Lan	TN. Trí Thiện			
96	0720000193	Lê Thị Thúy Lan	Diệu Mai			
97	0720000194	Trần Hương Lan	Diệu Hòa			
98	0720000196	Lê Phước Lành	Nhuận Diệu Thanh			
99	0720000197	Trần Thị Minh Lệ	Diệu Thành			

100	0720000199	Phan Thị Bích Liên	Diệu Quang			
101	0720000201	Nguyễn Thị Thuỳ Linh	TN. Quảng Thiên			
102	0720000202	Nguyễn Tấn Trúc Linh	TN. Trung Tịnh			
103	0720000203	Trương Thị Mỹ Linh	TN. Viên Hòa			
104	0720000204	La Thị Trúc Linh	TN. Diệu Tâm			
105	0720000206	Trịnh Văn Linh	T. Đạo Nghiệp			
106	0720000208	Nguyễn Thị Mai Linh	TN. Tánh Thuận			
107	0720000210	Thái Mỹ Linh	Quảng Thọ			
108	0720000212	Nguyễn Thị Diệu Linh	TN. Giới Nguyên			
109	0720000217	Lê Phước Lộc				
110	0720000218	Trần Thị Kim Long	TN. Thọ Nguyên			
111	0720000219	Nguyễn Tiến Long	T. Minh Lý			
112	0720000221	Nguyễn Trần Nhật Luân	T. Chơn Thánh Luận			
113	0720000226	Phan Tấn Lực	T. Nguyên Tuệ			
114	0720000228	Dương Văn Lưu	Huệ Hiếu			
115	0720000229	Nguyễn Luyện	T. An Hiệp			
116	0720000234	Trần Thị Hạnh Mai	Chơn Minh			
117	0720000235	Trần Minh Mẫn	T. Huệ Hoàn			
118	0720000238	Trần Minh	T. Đức Nhân			
119	0720000239	Cao Nhật Minh	TN. Trí Châu			
120	0720000241	Võ Thị Mộng	TN. Bồn Trí			

Tổng số bài:

Giám thị 1

Giám thị 2

Thư kí

Giảng viên